

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 29 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ - TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Anh

2. Bà Lê Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quý, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

- Châu Văn Ú - sinh năm 1973 tại huyện V, tỉnh Hậu Giang; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Châu Văn M, sinh năm: 1928 (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm: 1929 (đã chết); Anh, chị, em ruột: 09 người (lớn nhất sinh năm 1950, nhỏ nhất là bị cáo); Vợ: Thái Thị Mai, sinh năm 1971 (đã ly hôn); Hiện đang sống chung như vợ chồng với bà Cao Thị Ph, sinh năm 1985; Con: 03 người (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2018); Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2020 đến ngày 12/6/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Dương Trường Tr, sinh năm: 1985; cư trú tại: ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Châu Thị E (Phụng E), sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Ấp 9, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Cao Thị Ph, sinh năm 1985; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2. Bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1960; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

3. Bà Trần Ngọc H, sinh năm: 1963; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1961; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

5. Ông Trần Văn C, sinh năm: 1973; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

6. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1975; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

7. Ông Huỳnh Minh Đ, sinh năm: 1982; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

8. Ông Cao Hoàng T, sinh năm: 1974; cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

9. Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1952; cư trú tại: ấp 9, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

10. Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm: 2006; ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Cao Thị Ph, sinh năm 1985 (mẹ chị H); cư trú tại: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi uống rượu xong ở nhà anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1961 đăng ký thường trú: ấp 8, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, đến khoảng 11 giờ ngày 09/6/2020, bị cáo chạy xe mô tô biển kiểm soát 65H4-1430 đến nhà mẹ vợ là Huỳnh Thị Y, sinh năm 1960 thuộc ấp 10, xã V để lấy cái ghế inox gắn lên xe cho con ngồi khi chở đi công việc. Khi đến nơi, bị cáo đi qua nhà vợ là Cao Thị Ph, sinh năm 1985 ở cặp bên nhà bà Y lấy ghế sau đó ra xe gắn, khi gắn xong bị cáo vào nhà mẹ vợ thì thấy anh Dương Trường Tr, sinh năm 1985 đăng ký thường trú: ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang là con nuôi của bà Y đang ngồi

uống trà, vợ Cao Thị Ph đang nằm võng cặp bên còn bà Y và Nguyễn Thanh H, sinh năm 2006 (con gái riêng của Ph) đang làm vệt ở dưới nhà bếp để đãi Tr uống rượu, khoảng 5 phút sau bị cáo nói đi về, bà Y và Tr có kêu bị cáo ở lại uống rượu nhưng bị cáo nói về có công việc nếu có rảnh thì quay lại. Sau đó bị cáo ra xe về nhà chị Châu Thị E (là chị ruột của Ú), sinh năm 1959 ở ấp 9, xã V A làm chuồng gà, khi làm xong bị cáo có uống bia cùng Huỳnh Văn Nh, sinh năm 1990 và Phạm Văn G (bạn của Nh).

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo chạy xe quay lại nhà bà Y, lúc này bị hại và bà Ph đang ngồi uống rượu trên bàn đá ở bên hông nhà bà Y, khi bị cáo bước vào Ph đi xuống nhà sau lấy chén, đưa cho bị cáo, bị cáo ngồi xuống nói chuyện với bị hại. Lúc này, giữa bị cáo và bị hại xảy ra cự cãi trong cách xưng hô với H (con riêng của Ph), bị cáo bỏ ra xe nhưng sau đó quay lại, Ph cầm chén, đưa từ nhà sau ra tới, bị cáo mới nói với Ph: “nhà cất mà không ở lo đi ăn nhậu không thì đốt bỏ đi”, Ph trả lời: “anh làm gì được thì làm”, bị hại hỏi bị cáo: “mày xuống đây quậy hả gì?”, bị cáo trả lời: “tôi xuống nhậu chơi chứ không phải quậy”, bị hại nói tiếp: “mày muốn gì nói đi”, bị cáo nói “anh muốn gì tôi chiều” rồi dùng tay chụp cái chén nhôm trên bàn chọi xuống đất và đi vào bếp lấy cây dao đi trở ra, bị cáo vừa cầm dao trên tay phải vừa nói lớn “tao chém chết mẹ mày”. Khi thấy bị cáo cầm dao đi ra, Ph nắm tay bị hại kéo ra phía sân khỏi bàn uống rượu hơn 2m rồi cùng cháu H bỏ chạy. Lúc này bị cáo cầm dao đuổi theo bị hại, khi đến sân cách bàn uống rượu khoảng 5m thì bị cáo đuổi kịp bị hại, vị trí bị cáo cách bị hại khoảng 01m, khi đó bị cáo cầm dao chém về hướng bị hại, bị hại giơ hai tay lên đỡ và đi thụt lùi về sau, khi tới lộ xi măng thì bị cáo dùng dao chém nhiều cái vào người bị hại theo hướng từ trên xuống, từ trái sang phải và ngược lại, bị hại giơ hai tay đỡ nên bị bị cáo chém trúng vào cẳng tay trái và đỉnh đầu, bị hại tiếp tục đi thụt lùi về sau đến gần mé sông phía trước nhà bà Y thì bị cáo dùng chân đạp vào người bị hại làm bị hại ngã xuống mé sông nằm trên đống tràm ngâm dưới sông, tiếp tục bị cáo tiến lại gần bị hại thì bị hại dùng chân phải đạp lại, bị cáo dùng dao chém tiếp 01 cái trúng vào cẳng chân phải của bị hại. Lúc này, bà Trần Ngọc H, sinh năm 1963 đứng ngang sông nhìn thấy la làng nên bị cáo không chém bị hại nữa, bị cáo bước lên lộ rồi ném cây dao vào bàn thờ ông Thiên trước cửa nhà bà Y rồi lên xe bỏ chạy, sau đó đến Công an xã Vĩnh Viễn A đầu thú về hành vi phạm tội của mình, còn bị hại bị thương nặng được đưa đi Trung tâm y tế huyện Long Mỹ cấp cứu sau đó chuyển đến bệnh viện Quân y 121 tại thành phố Cần Thơ điều trị.

Ngày 10/6/2020, bị hại yêu cầu xử lý Châu Văn Ú theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 71/20/TgT ngày 11/6/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hậu Giang kết luận:

- Về thương tích: Vết thương đỉnh phải, kích thước (7,2x0,6)cm chưa lành, còn chỉ khâu, bờ mép sắc gọn là 04%; Vết thương mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước (6,5x0,6) cm chưa lành, còn chỉ khâu, bờ mép sắc gọn (vết gây gãy 1/3 dưới xương trụ trái) là 11%; Vết thương mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải, kích thước (08x0,6)cm chưa lành, còn chỉ khâu, bờ mép sắc gọn là 03%.

- Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là: 17% (mười bảy phần trăm).

- Vật gây thương tích: các thương tích trên do vật sắc bén gây nên.

Qua điều tra bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích gây thương tích cho Dương Trường Tr là do ghen tuông giữa Cao Thị Ph và Dương Trường Tr nên khi thấy Ph uống rượu chung với Tr đã nảy sinh bực tức, trong quá trình nói chuyện với Tr xảy ra cự cãi, sẵn có rượu, bia trong người nên dùng dao chém gây thương tích cho Tr.

Quá trình điều tra bị cáo Châu Văn Ú đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 3.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) cây dao bằng kim loại mũi bằng, màu đen, dài 41cm, phần cán bằng kim loại dạng tròn bên trong rỗng dài 10cm, chu vi 6,8cm; phần lưỡi dao dài 31cm, có một cạnh bằng, một cạnh sắc bén đã rỉ sét, lưỡi dao bị răng cưa, bề mặt dao dính nhiều bùn đất đã khô, chiều ngang rộng nhất của lưỡi dao 5,4cm, phần cán dao bị biến dạng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Mỹ đã ra nhập kho vật chứng nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Trường Tr yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 11.964.820 đồng; tiền thuê xe, đi lại, ăn uống là 6.000.000 đồng và 12.000.000 đồng tiền ngày công lao động. Tổng cộng số tiền là 30.000.000 đồng. Gia đình bị can đã bồi thường khắc phục cho bị hại được 3.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKS-HLM, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ đã quyết định truy tố bị cáo Châu Văn Ú về tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Châu Văn Ú đồng thời đánh giá phân tích về tính chất mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử các vấn đề sau:

Về tội danh: Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Châu Văn Ú phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Châu Văn Ú mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 09/6/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị hội đồng xét xử buộc bị cáo Châu Văn Út có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Dương Trường Tr tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp 3.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 27.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội cụ thể: 01 (một) cây dao bằng kim loại mũi bằng, màu đen, dài 41 cm, phần cán bằng kim loại dạng tròn bên trong rỗng dài 10cm, chu vi 6,8cm; phần lưỡi dao dài 31cm, có một cạnh bằng, một cạnh sắc bên đã rỉ sét, lưỡi dao bị răng cưa, bề mặt dao dính nhiều bùn đất đã khô, chiều ngang rộng nhất của lưỡi dao 5,4cm, phần cán dao bị biến dạng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS-HLM, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ).

Tại phiên tòa bị cáo Châu Văn Ú đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và thống nhất quan điểm luận tội của kiểm sát viên, đồng ý bồi thường các khoản chi phí điều trị cho người bị hại theo quy định pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bị hại thống nhất với quan điểm của kiểm sát viên và không trình bày tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng Cao Thị Ph, Trần Ngọc H,

Nguyễn Văn M, Trần Văn C, Nguyễn Văn Tr, Huỳnh Minh Đ, Cao Hoàng T, Nguyễn Thanh H đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, tuy nhiên những người làm chứng trên đã được cơ quan điều tra công an huyện Long Mỹ ghi lời khai, nếu xét thấy cần thiết trong quá trình xét xử hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai người làm chứng tại phiên tòa. Do đó, việc vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt những người làm chứng trên.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, đối chiếu với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể của người bị hại, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 71/20/TgT, ngày 11/6/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Hậu Giang, các vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Chỉ vì ghen tuông mà vào khoảng 15 giờ ngày 09/6/2020, sau khi đã có rượu, bia bị cáo đến nhà bà Huỳnh Thị Y thuộc ấp 10, xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang gặp bị hại đang uống rượu cùng vợ của bị cáo là Cao Thị Ph nên đã nảy sinh bức tức, trong quá trình nói chuyện với bị hại xảy ra cự cãi nên bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào đỉnh đầu, cẳng tay trái, cẳng chân phải của bị hại gây thương tích với tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe là 17%. Hành vi phạm tội của bị cáo Châu Văn Ú là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do mình gây ra. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Châu Văn Ú theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp đúng người đúng tội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, có tích cực tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, khi sự việc xảy ra bị cáo đến cơ quan công an đầu thú được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bản thân bị cáo nhận thức rõ việc dùng dao là loại hung khí nguy hiểm có khả năng gây sát thương cao, khi chém vào cơ thể người bị hại, đặc biệt là những vùng

trọng yếu của cơ thể như vùng đầu, có thể dẫn đến chết người, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi gây thương tích của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại và còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc mới đủ sức răn đe và giáo dục, đồng thời cũng mang tính phòng ngừa tội phạm mới phát sinh.

[7]. Từ những phân tích trên xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Trường Tr yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 11.964.820 đồng; tiền thuê xe, đi lại, ăn uống là 6.000.000 đồng và 12.000.000 đồng tiền ngày công lao động. Tổng cộng số tiền là 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo Châu Văn Út đã bồi thường trước số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), như vậy bị cáo Châu Văn Út có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho người bị hại Dương Trường Tr số tiền 27.000.000 đồng.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng bà Châu Thị E (Phụng E) đã nộp khắc phục cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bà E không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội cụ thể: 01 (một) cây dao bằng kim loại mũi bằng, màu đen, dài 41 cm, phần cán bằng kim loại dạng tròn bên trong rỗng dài 10cm, chu vi 6,8cm; phần lưỡi dao dài 31cm, có một cạnh bằng, một cạnh sắt bên đã rỉ sét, lưỡi dao bị răng cưa, bề mặt dao dính nhiều bùn đất đã khô, chiều ngang rộng nhất của lưỡi dao 5,4cm, phần cán dao bị biến dạng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS-HLM, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ).

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Văn Út phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Văn Ú 02 (hai) năm tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ ngày 09/6/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Châu Văn Ú 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Châu Văn Ú có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Dương Trường Tr số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo Châu Văn Út đã bồi thường trước số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), như vậy bị cáo Châu Văn Ú có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho người bị hại Dương Trường Tr số tiền 27.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội cụ thể: 01 (một) cây dao bằng kim loại mũi bằng, màu đen, dài 41 cm, phần cán bằng kim loại dạng tròn bên trong rỗng dài 10cm, chu vi 6,8cm; phần lưỡi dao dài 31cm, có một cạnh bằng, một cạnh sắc bên đã rỉ sét, lưỡi dao bị răng cưa, bề mặt dao dính nhiều bùn đất đã khô, chiều ngang rộng nhất của lưỡi dao 5,4cm, phần cán dao bị biến dạng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS-HLM, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ).

4. Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Châu Văn Út phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và nộp 1.350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2020).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND huyện Long Mỹ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Long Mỹ;
- Đội THAHS và HTTP công an huyện Long Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Long Mỹ;
- Bị cáo, bị hại và các đương sự có liên quan;
- Lưu HS.

(đã ký)

Lữ Thành Đồng